

Bản án số: 26/2022/HS-ST
Ngày 20/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Tuyết

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Quang Vinh
Ông Phan Văn Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Sùng A Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham gia phiên tòa:

Bà Tô Đỗ Yến Ly - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HS ngày 07/7/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vì Văn C** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 17/10/1991; Tại: Quỳnh Nhai, S La;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản NĐ, xã BL, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Vì Văn N, sinh năm 1962; con bà: Lò Thị P, sinh năm 1968. Gia đình bị cáo có 07 anh chị em. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Vợ: Điều Thị L, sinh năm 1992. Con: có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án: Không; tiền sự: Công an huyện TĐ đã căn cứ Điều 57, Điều 63, Điều 68 Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định 167/2013/NĐ- CP ngày 12/11/2013 ra 03 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vì Văn C: Ngày 29/7/2019 quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, C chưa chấp hành nộp phạt; Ngày 11/8/2021 quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, C đã chấp hành xử phạt theo quy định; Ngày 17/01/2022 quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, C chưa chấp hành nộp phạt.

Bị cáo bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2022 tại Nhà tạm giữ công an huyện TĐ cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Anh Phạm Hồng T, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Bản Thống Nhất, xã BL, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Sáng ngày 01/03/2022 khi được người thanh niên tên S (C không biết họ, tuổi, địa chỉ của S) hứa hẹn sẽ trả công số tiền 300.000 đồng nếu trộm được 01 súng bắn bu lông đang để ở góc xưởng sản xuất gạch bi của Công ty HH thuộc bản TP, xã BL, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu, do nghiện chất ma túy muốn có tiền tiêu sài, C đồng ý. Sau đó, đến khoảng 21 giờ ngày 01/03/2022 Vì Văn C, sinh năm: 1991, trú tại: Bản NĐ, xã BL, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu đã điều khiển xe mô tô của S (C không nhớ biển kiểm soát) chở theo S di chuyển từ nhà C đến khu vực đường liên xã hướng đi xã NT, thuộc bản TP, xã BL, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu, khi đến cách xưởng gạch HH khoảng 15 mét thì C dừng xe, lúc này S xuống xe đứng ở mép đường chỉ về phía cất súng bu lông ở trong xưởng gạch. Theo ánh điện trong xưởng C quan sát không thấy có ai trông coi xưởng và nhìn thấy tại góc tường giữa tường phòng ngủ và tường bao của xưởng có một tấm bạt phủ lên như S đã chỉ. Sau đó, Vì Văn C đi bộ từ đường xuống trèo qua tường bao cao khoảng 1,05 mét, C đi vào bên trong xưởng mở tấm bạt che lên thấy 01 (một) súng bắn bu long đã qua sử dụng nhãn hiệu APOLEX 95L màu xám – bạc, súng được bọc bên ngoài ba đai tròn cao su màu cam, không kèm theo phụ kiện. C bê súng bắn bu lông đặt lên thành tường bao rồi trèo ra khỏi xưởng khi đi được khoảng 4,2 mét thì bị tổ công tác Đội điều tra tổng hợp Công an huyện TĐ phối hợp với Phòng Cảnh sát hình sự; Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lai Châu, Công an xã BL đang làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực bản TP, xã BL, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu phát hiện, C đã bỏ lại súng bắn bu lông và bỏ chạy khoảng 09 mét thì bị bắt.

Kết luận định giá tài sản ngày 06/03/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện TĐ định giá như sau:

01 (một) súng bắn bu long đã qua sử dụng nhãn hiệu APOLEX 95L màu xám – bạc. Súng được bọc bên ngoài ba đai tròn cao su màu cam. Súng không kèm theo phụ kiện có giá trị là 5.460.000 đồng (Năm triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 15/CT - VKSTĐ ngày 28/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TĐ đã truy tố Vì Văn C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận và bản cáo trạng nêu trên và tại phiên tòa. Quá trình điều tra bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận và bản cáo trạng nêu trên.

Quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt bị hại anh Phạm Hồng T trình bày: Ngày 21/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TĐ đã trả lại 01 (một) súng bắn bu long đã qua sử dụng nhãn hiệu APOLEX 95L màu xám – bạc

cho anh Phạm Hồng T nên không có yêu cầu gì thêm. Về hình phạt, đề nghị hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vì Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản". Về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vì Văn C từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2022; Áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét, giải quyết; Về xử lý vật chứng: Không; Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vì Văn C theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Vì Văn C không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TĐ.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Vì Văn C thể hiện việc nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TĐ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Vì Văn C đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp bên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 21 giờ, ngày 01 tháng 03 năm 2022, tại khu vực xưởng sản xuất gạch bi công ty HH thuộc địa phận bản TP, xã BL, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu, Vì Văn C, sinh năm: 1991, trú tại: Bản NĐ, xã BL, huyện TĐ đã lén lút, trộm cắp tài sản của anh Phạm Hồng T, sinh năm: 1974, trú tại: bản Thống Nhất, xã BL, huyện TĐ 01 (một) súng bắn bu long đã qua sử dụng nhãn hiệu APOLEX 95L màu xám – bạc. Súng được bọc bên ngoài ba đai tròn cao su màu cam. Súng không kèm theo phụ kiện có trị giá là 5.460.000 đồng để đi tiêu thụ, nhưng chưa kịp thực hiện thì bị phát hiện và thu giữ vật chứng.

Bị cáo Vì Văn C là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được điều đó nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Do đó, hành vi của bị cáo Vi Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, Vi Văn C bị Công an huyện TĐ căn cứ Điều 57, Điều 63, Điều 68 Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 ra 03 quyết định xử phạt vi phạm hành chính: Ngày 29/7/2019 quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, C chưa chấp hành nộp phạt; Ngày 11/8/2021 quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, C đã chấp hành xử phạt theo quy định; Ngày 17/01/2022 quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, C chưa chấp hành nộp phạt. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ nghèo. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm ruộng, thu nhập không ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại không yêu cầu bị cáo Vi Văn C phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án: Không

Căn cứ đơn xin lại tài sản của bị hại Phạm Hồng T, ngày 21/4/2022 Cơ quan CSĐT – Công an huyện TĐ đã ra Quyết định trả lại tài sản trên cho bị hại Phạm Hồng T. Việc trả lại tài sản của cơ quan điều tra là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[7] Những vấn đề liên quan:

- Đối với người thanh niên tên S theo lời khai của bị cáo Vì Văn C là người thuê bị cáo trộm cắp tài sản. Ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu chứng cứ nào khác. Vì vậy không có đủ căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý trong vụ án.

[8] Về án phí:

Gia đình bị cáo Vì Văn C thuộc hộ nghèo theo quy định Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Vì Văn C thuộc trường hợp miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vì Văn C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Vì Văn C 10 (mười) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 01/3/2022.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vì Văn C.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện TĐ;
- Chi Cục THADS huyện TĐ;
- Công an huyện TĐ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Hồ Thị Tuyết